

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm).

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 01 phương án.

Câu 1. Ranh giới tự nhiên ngăn cách giữa châu Âu và châu Á là dãy

- A. Hi-ma-lay-a B. U-ran C. An-pơ D. An-đét

Câu 2. Đại bộ phận châu Âu có khí hậu

- A. ôn đới hải dương và ôn đới lục địa.
B. ôn hải dương và ôn đới Địa Trung Hải.
C. ôn đới Địa Trung Hải và ôn đới lục địa.
D. ôn đới Địa Trung Hải và cận nhiệt đới.

Câu 3. Khu vực địa hình nào chiếm phần lớn diện tích châu Âu?

- A. Cao nguyên. B. Núi trẻ.
C. Núi già. D. Đồng bằng.

Câu 4. Trong cơ cấu dân số theo độ tuổi của Châu Âu, tỉ trọng dân số dưới 15 tuổi đang có xu hướng

- A. tăng. B. giảm. C. tăng chậm. D. không thay đổi.

Câu 5. Ảnh hưởng của cơ cấu dân số già đến sự phát triển kinh tế của Châu Âu là:

- A. Đảm bảo đủ nguồn lao động B. Dư thừa nguồn lao động
C. Thiếu hụt nguồn lao động D. Không ảnh hưởng gì.

Câu 6. Đặc điểm nào dưới đây **không thuộc** các đặc điểm đô thị hoá ở châu Âu?

- A. Tỉ lệ dân thành thị cao.
B. Đô thị hoá chủ yếu do người di cư đến thành phố kiếm việc làm.
C. Các thành phố nối với nhau thành dải đô thị.
D. Đô thị hoá nông thôn phát triển.

Câu 7. Châu Á **không** tiếp giáp với đại dương nào?

- A. Thái Bình Dương. B. Bắc Băng Dương.
C. Ấn Độ Dương. D. Đại Tây Dương.

Câu 8. Đặc điểm của các kiểu khí hậu gió mùa ở châu Á là

- A. mùa đông khô, lạnh; mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều.
B. mùa đông khô; mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều.
C. mùa đông khô, lạnh; mùa hạ nóng.
D. mùa đông mưa nhiều, lạnh; mùa hạ nóng, khô.

Câu 9. Khu vực Nam Á là nơi ra đời của những tôn giáo nào sau đây?

- A. Ki-tô giáo và Ấn Độ giáo. B. Hồi giáo và Ki-tô giáo.

C. Hồi giáo và Ấn Độ giáo.

D. Phật giáo và Ấn Độ giáo.

Câu 10. Dân cư châu Á tập trung đông ở các khu vực:

A. Nam Á, Đông Nam Á, Tây Á.

B. Nam Á, Đông Nam Á, phía đông của Đông Á.

C. Bắc Á, Trung Á, Tây Á, Đông Á.

D. Đông Á, Đông Nam Á, Trung Á.

Câu 11. Đặc điểm nào dưới đây **không phải** của dân cư châu Á?

A. Châu Á có số dân đông nhất trong các châu lục.

B. Dân số châu Á đang chuyển biến theo hướng già hóa.

C. Tỷ lệ tăng dân số của châu Á đã giảm đáng kể và thấp hơn mức trung bình của thế giới.

D. Châu Á có cơ cấu dân số già.

Câu 12. Phần nhiều các nước châu Á thuộc nhóm nước nào?

A. Có thu nhập bình quân đầu người cao. B. Phát triển.

C. Đang phát triển.

D. Công nghiệp hiện đại.

Phần II: Trắc nghiệm lựa chọn đúng/sai (2,0 điểm).

Dựa vào đoạn tư liệu dưới đây:

“ Để giữ gìn đa dạng sinh học, các nước châu Âu đã ban hành nhiều chính sách bảo vệ và phát triển rừng bền vững, giảm thiểu các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường nước và môi trường đất”.

(Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 7 (KNTT), bài 3, tr105)

Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 16. Trong mỗi nhận định, thí sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S).	Đúng/Sai
Câu 13. Các quốc gia châu Âu rất chú trọng bảo vệ sự đa dạng sinh học.	
Câu 14. Xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải từ sản xuất công nghiệp trước khi thải ra môi trường chỉ có tác dụng bảo vệ môi trường nước.	
Câu 15. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm không khí ở châu Âu là giao thông vận tải đường bộ.	
Câu 16. Trồng và bảo vệ rừng ở Việt Nam vừa giảm khí thải	

CO ₂ vào khí quyển, vừa bảo vệ đa dạng sinh học và giảm thiểu biến đổi khí hậu.	
--	--

Phần III. Viết câu trả lời ngắn (2,0 điểm)

Thí sinh trả lời từ câu 17 đến câu 18. Thí sinh điền đáp án vào dấu chấm (....)

Câu 17. Địa hình châu Á có núi cao và hiểm trở chiếm tỉ lệ lớn trong tổng diện tích, gây khó khăn cho giao thông, sản xuất và đời sống. Do địa hình chia cắt mạnh, nên trong quá trình khai thác, cần lưu ý vấn đề chống....(1).....Các khu vực cao nguyên, đồng bằng rộng lớn thuận lợi cho.....(2)....

Câu 18. Khí hậu châu Á phân hóa tạo nên sự đa dạng của các sản phẩm....(1)...và hình thức....(2)...ở các khu vực khác nhau.

PHẦN IV. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 19. Chứng minh EU là một trong 4 trung tâm kinh tế lớn của thế giới.

Câu 20. Việt Nam thuộc khu vực nào của châu Á? Nêu đặc điểm địa hình và khí hậu nổi bật của Việt Nam.

--- HẾT---

HƯỚNG DẪN CHẤM

A. TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)

I. PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

- Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12
- Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	A	D	B	C	B
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	D	B	D	C

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng – sai

- Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 16.
- Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

Câu	13	14	15	16
Đáp án	Đúng	Sai	Sai	Đúng

III. PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.

- Học sinh trả lời từ câu 17 đến câu 18.
- Mỗi ý trả lời đúng được 0,5 điểm.

Câu	Đáp án
17	(1): xói mòn, sạt lở đất. (2): sản xuất, định cư. <i>Lưu ý: - HS trả lời đúng 1 bộ phận cho 0,25 điểm.</i>
18	(1): nông nghiệp. (2): du lịch.

B. TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

Câu	Đáp án	Điểm
19	*EU là một trong 4 trung tâm kinh tế lớn của thế giới vì: - Có 3/7 nước công nghiệp hàng đầu thế giới; có tổng GDP lớn.	0,25
	- Là trung tâm trao đổi hàng hoá và dịch vụ lớn nhất thế giới, chiếm trên 31% giá trị xuất khẩu thế giới, năm 2020.	0,25
	- Là đối tác thương mại hàng đầu của 80 quốc gia, trong đó có Việt Nam.	0,25
	- Là trung tâm tài chính lớn trên thế giới. Các ngân hàng nổi tiếng, uy tín ở EU Có tác động lớn đến hệ thống tài chính và tiền tệ thế giới.	0,25
20	Việt Nam thuộc phần đất liền của khu vực Đông Nam Á.	0,5
	Đặc điểm địa hình: - Đồi núi chiếm diện tích lớn, chủ yếu là đồi núi thấp. - Đồng bằng chiếm diện tích nhỏ hơn, phân bố tập trung ở ven biển và hạ lưu các sông.	0,5 0,25
	Đặc điểm khí hậu: - Khí hậu nhiệt đới gió mùa, một năm có 2 mùa: + Mùa hạ có gió tây nam, nóng ẩm, mưa nhiều. + Mùa đông có gió đông bắc lạnh khô, ít mưa.	0,25 0,25 0,25

KHUNG MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ.

T T	Chươn g	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá												TỔNG			Tỉ lệ % điểm
				Trắc nghiệm khách quan									Tự luận						
				Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn									
				Bi ết	Hi ểu	V Đ	Bi ết	Hi ểu	V Đ	Bi ết	Hi ểu	V Đ	Bi ết	Hi ểu	V Đ	Biết	Hiểu	V Đ	
1	CHÂU ÂU	- Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên châu Âu. -	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.	3													7,5 %		
		– Đặc điểm dân cư, xã hội	Nhận biết - Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu. Thông hiểu - Phân tích được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu.	2	1												7,5 %		

		– Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên	Nhận biết - Trình bày được vấn đề bảo vệ đa dạng sinh học ở châu Âu. Thông hiểu - Phân tích được vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu. Vận dụng - Liên hệ được với vấn đề bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường ở Việt Nam.				2												20 %
		– Khái quát về Liên minh châu Âu (EU)	Thông hiểu – Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu (EU) như một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới.											1					10 %

2	CHÂU Á	– Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên.	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á. – Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á: Địa hình; khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản. Thông hiểu – Trình bày được ý nghĩa của đặc điểm thiên nhiên đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên.	1														25 %
		– Đặc điểm dân cư, xã hội	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân	3														10 %

			bố dân cư và các đô thị lớn. Thông hiểu – Phân tích được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn.		1													
		– Bản đồ chính trị châu Á; các khu vực của châu Á	Vận dụng - Liên hệ biết được Việt Nam thuộc khu vực nào của châu Á, có các đặc điểm tự nhiên nổi bật như thế nào.										1				20 %	
Tổng số câu				10	2		2	1	1		2		1	1	12	6	2	20
Tổng điểm				3,0		2,0		2,0		3,0		4,0		3,5	2,5	10		
Tỉ lệ %				30		20		20		30		40		35	25	100 %		